

Phụ lục
CÁC BIỂU MẪU

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT-BKHCN
ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Biểu mẫu 01-DTNCV-CNCL: Mô tả công việc theo nhóm

Stt	Nhóm công việc	Mô tả công việc
1	Nhóm công việc 1 (WP1): Quản lý, điều hành nhiệm vụ	Hoạt động quản lý tổng thể nhiệm vụ, điều hành thực hiện, quản lý tiến độ, quản lý nguồn lực, quản lý hợp đồng, quản lý tài chính, quản lý chất lượng, quản lý rủi ro, theo dõi mức đánh giá và tổng hợp báo cáo.
2	Nhóm công việc 2 (WP2): Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Hoạt động nghiên cứu khoa học, giải mã công nghệ, tiếp nhận công nghệ, làm chủ công nghệ, phát triển công nghệ, thiết kế giải pháp kỹ thuật, phát triển thuật toán, phần mềm, phần cứng, dữ liệu, vật liệu và quy trình công nghệ.
3	Nhóm công việc 3 (WP3): Thiết kế, phát triển công nghệ và sản phẩm	Hoạt động thiết kế kỹ thuật, thiết kế hệ thống, thiết kế sản phẩm, chế tạo nguyên mẫu, phát triển nguyên mẫu, hoàn thiện công nghệ, hoàn thiện sản phẩm và tối ưu hóa quy trình công nghệ.
4	Nhóm công việc 4 (WP4): Tích hợp hệ thống	Hoạt động tích hợp phần cứng, phần mềm, dữ liệu, thiết bị, nền tảng công nghệ; kiểm tra khả năng tương thích, tối ưu hóa và hoàn thiện hệ thống
5	Nhóm công việc 5 (WP5): Kiểm thử, đo kiểm, đánh giá, kiểm định và chứng nhận	Hoạt động thử nghiệm, kiểm thử, đo kiểm, đánh giá chất lượng, kiểm định, chứng nhận, đánh giá mức độ sẵn sàng công nghệ, mức độ làm chủ công nghệ, khả năng tích hợp hệ thống, an toàn, an ninh mạng, bảo mật và các hoạt động đánh giá khác theo yêu cầu của nhiệm vụ
6	Nhóm công việc 6 (WP6): Sản xuất thử nghiệm và hoàn thiện quy trình sản xuất	Hoạt động sản xuất thử nghiệm, hiệu chỉnh công nghệ, tối ưu hóa quy trình sản xuất, hoàn thiện tài liệu kỹ thuật và chuẩn bị điều kiện đưa sản

Stt	Nhóm công việc	Mô tả công việc
		phẩm vào sản xuất.
7	Nhóm công việc 7 (WP7): Chuyển giao và làm chủ công nghệ	Hoạt động chuyển giao công nghệ, chuyển giao quy trình, đào tạo, hướng dẫn vận hành, hoàn thiện tài liệu chuyển giao và các hoạt động hỗ trợ làm chủ công nghệ
8	Nhóm công việc 8 (WP8): Thương mại hóa và phát triển thị trường	Hoạt động hoàn thiện sản phẩm, trình diễn công nghệ, thử nghiệm thị trường, phát triển khách hàng, phát triển chuỗi cung ứng, xúc tiến thương mại, chuyển giao kết quả nghiên cứu và thương mại hóa sản phẩm công nghệ chiến lược.

2. Biểu mẫu 02-DTNCV-CNCL: Tổng hợp dự toán theo nhóm công việc

Stt	Nhóm công việc	Tên nhóm công việc	Người phụ trách	Sản phẩm đầu ra	Mức đánh giá	Thời gian thực hiện	Kinh phí
1	WP1	Quản lý, điều hành nhiệm vụ					
2	WP2	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ					
3	WP3	Thiết kế, phát triển công nghệ và sản phẩm					
4	WP4	Tích hợp hệ thống					
5	WP5	Kiểm thử, đo kiểm, đánh giá, kiểm định, chứng nhận					
6	WP6	Sản xuất thử nghiệm và hoàn thiện quy trình sản xuất					

Stt	Nhóm công việc	Tên nhóm công việc	Người phụ trách	Sản phẩm đầu ra	Mức đánh giá	Thời gian thực hiện	Kinh phí
7	WP7	Chuyển giao và làm chủ công nghệ					
8	WP8	Thương mại hóa và phát triển thị trường					
	Tổng cộng						

3. Biểu mẫu 03-DTCTNCV-CNCL: Dự toán chi tiết theo nhóm công việc

- I. Thông tin chung:
- II. Mục tiêu:
- III. Sản phẩm bàn giao:
- IV. Nguồn lực thực hiện:

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

4. Biểu mẫu 04-DTTLNV-CNCL: chi tiết chi thù lao thực hiện nhiệm vụ theo vị trí công việc

[illegible]

5. Biểu mẫu 05-DTTLNV-CNCL: Khung vị trí công việc gắn với mức thù lao

STT	Nhóm vị trí việc làm	Chức danh	Vai trò chính	Tỷ lệ thời gian tham gia (%)	Thanh toán	Mức trần đề xuất (triệu đồng)
I	Lãnh đạo nhiệm vụ					
1	Quản lý dự án	Chủ nhiệm nhiệm vụ	Chịu trách nhiệm toàn bộ nhiệm vụ	30–50	Lương theo tháng	150
2	Quản lý dự án	Phó Chủ nhiệm nhiệm vụ	Điều phối hợp phần chuyên môn	30–50	Lương theo tháng	120
II	Quản trị dự án					
3	Quản trị dự án	Quản lý dự án	Tiến độ, chi phí, hợp đồng, rủi ro	50–100	Lương theo tháng	120
4	Quản trị dự án	Thư ký dự án	Hồ sơ, dashboard, báo cáo	50-100	Lương theo tháng	60
III	Lãnh đạo kỹ thuật					
5	Lãnh đạo kỹ thuật	Tổng công trình sư	Chịu trách nhiệm giải pháp kỹ thuật	100	Lương theo tháng	300
6	Lãnh đạo kỹ thuật	Kiến trúc sư trưởng	Thiết kế kiến trúc hệ thống	100	Lương theo tháng	250
7	Lãnh đạo kỹ thuật	Trưởng nhóm công nghệ	Điều hành hợp phần kỹ thuật	50–100	Lương theo tháng	150
IV	Nghiên cứu khoa học					
8	Nghiên cứu	Trưởng nhóm nghiên cứu	Chủ trì nghiên cứu	50–100	Lương theo	120

STT	Nhóm vị trí việc làm	Chức danh	Vai trò chính	Tỷ lệ thời gian tham gia (%)	Thanh toán	Mức trần đề xuất (triệu đồng)
					tháng	
9	Nghiên cứu	Nhà nghiên cứu chính	Thực hiện nội dung nghiên cứu chính	50–100	Lương theo tháng	100
10	Nghiên cứu	Nhà nghiên cứu	Thực hiện nghiên cứu	30–100	Lương theo tháng	80
V	Phát triển công nghệ					
11	Phát triển công nghệ	Trưởng nhóm phát triển công nghệ	Điều hành phát triển công nghệ	50–100	Lương theo tháng	120
12	Phát triển công nghệ	Kỹ sư phát triển cao cấp	Thiết kế, chế tạo	50–100	Lương theo tháng	100
13	Phát triển công nghệ	Kỹ sư phát triển	Lập trình, thiết kế, chế tạo	50–100	Lương theo tháng	80
VI	Tích hợp hệ thống					
14	Tích hợp	Trưởng nhóm tích hợp	Tích hợp toàn hệ thống	50–100	Lương theo tháng	100
15	Tích hợp	Kỹ sư tích hợp	Tích hợp phần cứng, phần mềm	50–100	Lương theo tháng	80
VII	Kiểm thử và đánh giá					
16	Kiểm thử	Trưởng nhóm kiểm thử	Quản lý kiểm thử	30–50	Lương theo tháng	100
17	Kiểm thử	Kỹ sư kiểm thử	Test, validation	50–100	Lương theo tháng	80
VIII	Chuyển giao và					

STT	Nhóm vị trí việc làm	Chức danh	Vai trò chính	Tỷ lệ thời gian tham gia (%)	Thanh toán	Mức trần đề xuất (triệu đồng)
	thương mại hóa					
18	Chuyển giao	Trưởng nhóm chuyển giao và trưởng nhóm thương mại hóa	Chuyển giao công nghệ	30–50	Lương theo tháng	120
19	Thương mại hóa	Chuyên gia phát triển thị trường	Thương mại hóa sản phẩm	20–50	Lương theo tháng	100
IX	Sở hữu trí tuệ và tiêu chuẩn					
20	Sở hữu trí tuệ	Chuyên gia sở hữu trí tuệ	Đăng ký sáng chế, IP	20–30	Lương theo tháng	100
21	Tiêu chuẩn	Chuyên gia tiêu chuẩn, quy chuẩn	Tiêu chuẩn hóa sản phẩm	20–30	Lương theo tháng	100
X	Hỗ trợ kỹ thuật					
22	Hỗ trợ	Kỹ thuật viên phòng thí nghiệm	Thí nghiệm	50–100	Lương theo tháng	20
23	Hỗ trợ	Kỹ thuật viên hiện trường	Lắp đặt, vận hành	50–100	Lương theo tháng	20
24	Hỗ trợ	Chuyên viên dữ liệu	Quản lý dữ liệu	30–50	Lương theo tháng	20
25	Hỗ trợ	Chuyên viên tài chính – hợp đồng	Quản lý tài chính nhiệm vụ	20–50	Lương theo tháng	20